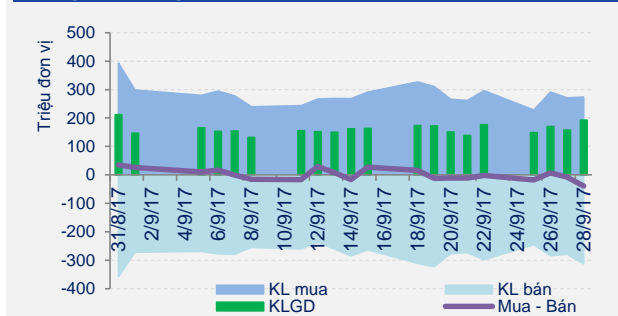
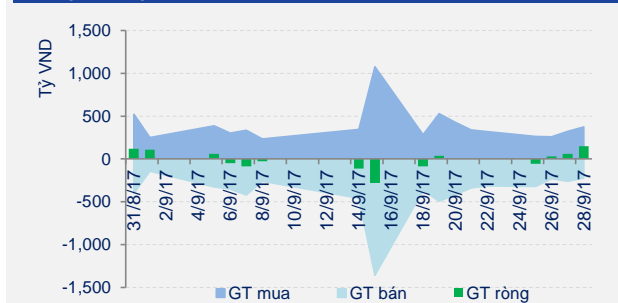


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/9/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	804.82	107.43
% Thay đổi	↑ 0.13%	↓ -0.08%
KLGD (CP)	192,424,147	63,452,519
GTGD (tỷ đồng)	3,838.05	803.03
Tổng cung (CP)	312,775,650	114,476,700
Tổng cầu (CP)	273,565,480	89,529,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,493,572	2,876,188
KL mua (CP)	12,051,582	888,874
GTmua (tỷ đồng)	374.44	29.45
GT bán (tỷ đồng)	223.88	167.00
GT ròng (tỷ đồng)	150.56	(137.55)

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ 0.00%	12.3	2.3	1.2%
Công nghiệp	↓ -0.16%	17.3	3.9	21.5%
Dầu khí	↓ -1.14%	17.5	2.9	3.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.56%	21.2	5.0	5.0%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.30%	14.6	3.4	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.88%	20.4	6.9	9.8%
Ngân hàng	↓ -0.33%	13.4	1.8	15.9%
Nguyên vật liệu	↓ -0.14%	10.6	2.0	10.9%
Tài chính	↓ -0.62%	24.1	3.0	30.0%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.22%	13.9	2.7	1.7%
VN - Index	↑ 0.13%	16.5	4.3	88.8%
HNX - Index	↓ -0.08%	13.1	2.0	11.2%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch có diễn biến khá bất ngờ với việc các chỉ số thị trường tăng khá mạnh trong toàn bộ phiên sáng và đầu phiên chiều, nhưng từ khoảng 13h30 thì trùng xuống rõ rệt do áp lực chốt lời tăng vọt. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,05 điểm (+0,13%) lên 804,82 điểm; HNX-Index giảm 0,09 điểm (-0,08%) xuống 107,43 điểm. Thanh khoản trên hai sàn có sự cải thiện và ở mức khá cao với giá trị giao dịch đạt 4.666 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 256 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 762 tỷ đồng. Mặc dù VN-Index tăng điểm nhưng độ rộng thị trường vẫn nghiêng về tiêu cực với 232 mã tăng, 125 mã tham chiếu, 262 mã giảm. Trái ngược với diễn biến trong phiên sáng thì càng về gần đến cuối phiên, áp lực chốt lời tăng mạnh đã kéo nhiều mã vốn hóa lớn xuống khiến mức tăng trên VN-Index còn rất nhỏ, thậm chí HNX-Index còn quay đầu giảm điểm. Đầu tàu trong phiên hôm nay có thể kể đến như SAB (+4,4%), BHN (+7%), VNM (+0,7%), VCB (+0,9%), MSN (+1,5%), STB (+2,9%). Ngược lại, còn khá nhiều trụ cột kết phiên trong sắc đỏ như BID (-2,7%), CTG (-1,6%), PLX (-1,4%), VIC (-0,6%), BVH (-1,3%), MBB (-0,7%), VGC (-3,1%), VCG (-1,4%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, hàng loạt cổ phiếu mang tính đầu cơ cao đều bị bán xuống giá sàn như FIT (-6,9%), LDG (-6,8%), HAI (-7%), HAR (-6,8%), CCL (-6,8%), KLF (-8,7%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Hai chỉ số chính VN-Index và HNX-Index có sự trái chiều trong phiên hôm nay, tuy nhiên với phần tích cực hơn thuộc về VN-Index. Chỉ số đã được kéo lên mạnh trong phiên sáng và đầu phiên chiều, chạm ngưỡng 810 điểm trước khi bị bán mạnh xuống ngay sau đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của VN-Index vẫn là trung tính, trong khi đó tín hiệu của VN30 được cải thiện lên tích cực, chủ yếu do mức tăng của SAB (+4,4%), chỉ tính riêng cổ phiếu này đã đóng góp 2,27 điểm cho VN-Index. Phiên hôm nay một lần nữa khẳng định mốc 810 điểm sẽ là kháng cự cứng của chỉ số trong các phiên sắp tới. Trong tình hình hiện tại, chúng tôi cho rằng, trong phiên giao dịch cuối tuần, nhiều khả năng VN-Index sẽ có phiên thứ 12 liên tiếp dao động tích lũy đi ngang trong biên độ 802-810 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên mua thêm và nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và có thể tích lũy thêm những cổ phiếu triển vọng tích cực trong quý 3 và cả năm nay trong những phiên giảm điểm ở mức giá hấp dẫn hơn.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

28/9/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 803,1 điểm. Ngay sau đó, lực cầu đổ mạnh vào nhiều cổ phiếu lớn giúp chỉ số lấy lại sắc xanh, với mức cao nhất trong phiên tại 810,35 điểm. Từ khoảng 13h30 trở đi, áp lực chốt lời tăng mạnh thu hẹp phần lớn mức tăng điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 1,05 điểm (+0,13%) lên 804,82 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: SAB tăng 11.100 đồng, BHN tăng 7.600 đồng, VNM tăng 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, BID giảm 550 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, đạt mức cao nhất trong đầu phiên sáng tại 110,13 điểm. Từ khoảng 13h30 trở đi, áp lực bán ra tăng dần kéo chỉ xuống sắc đỏ, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 106,84 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,09 điểm (-0,08%) xuống 107,43 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VGC giảm 700 đồng, VCG giảm 300 đồng, SHB giảm 100 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP tăng 1.300 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 137,99 tỷ đồng tương ứng với 5,4 triệu cổ phiếu. VNM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 24,9 tỷ đồng tương ứng với 168 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SBT với 21,2 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, KDH là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 30,9 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 137,55 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2 triệu cổ phiếu. NTP là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 134,1 tỷ đồng tương ứng với 1,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 10,2 tỷ đồng tương ứng với 614 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,1 tỷ đồng tương ứng với 100 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trở lại sau ba phiên giảm liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là trung tính với vùng kháng cự trong khoảng 805-806 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 802 điểm (đáy phiên 26/9). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 785 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 736 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, nhiều khả năng VN-Index sẽ có phiên thứ 12 liên tiếp dao động tích lũy đi ngang trong biên độ 802-810 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm nhẹ phiên thứ hai liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 106,2-107,3 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự gần nhất tại 108 điểm (đỉnh phiên 26/9). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 102,7 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 92,8 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, xu hướng của HNX-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục là đi ngang và tích lũy trong biên độ 106,2-108 điểm, cần sự bứt phá khỏi mốc 108 điểm để xu hướng tăng tiếp tục.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,41 - 36,49 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 80.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.443 đồng, giảm 3 đồng so với tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,50 USD/ounce tương ứng 0,20% xuống 1.285,30 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,07 điểm tương ứng 0,08% xuống 93,20 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1766 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3394 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 112,75 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

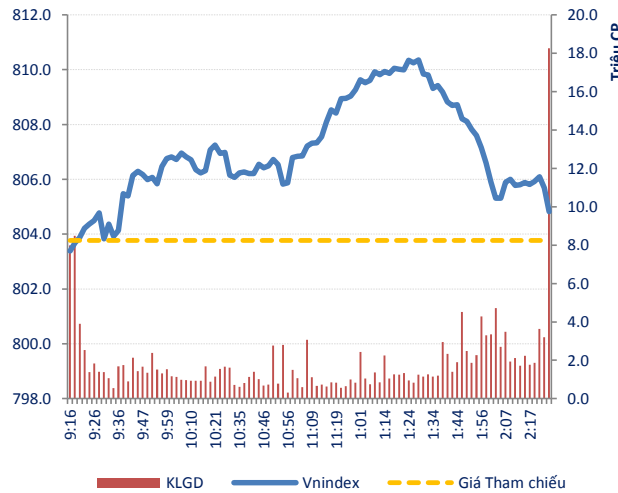
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,20 USD tương ứng 0,35% xuống 57,37 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,09 USD tương ứng 0,17% xuống 52,05 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

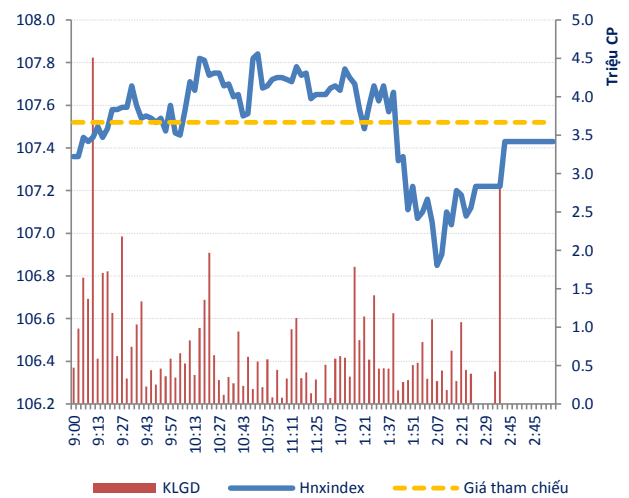
Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/9, chỉ số Dow Jones tăng 56,39 điểm tương ứng 0,25% lên 22.340,71 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 73,10 điểm tương ứng 1,15% lên 6.453,26 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 10,20 điểm tương ứng 0,41% lên 2.507,04 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

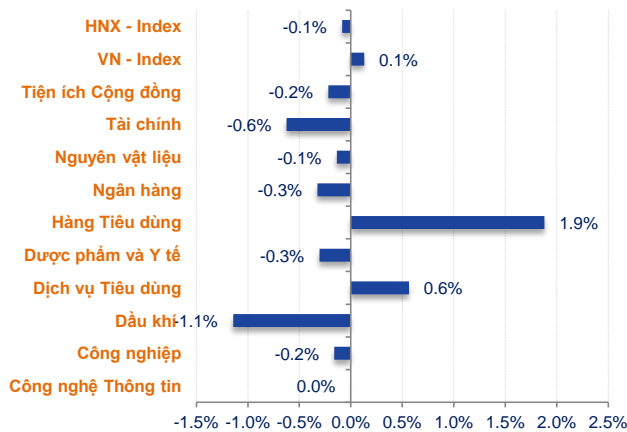
KLGD và VN-Index trong phiên



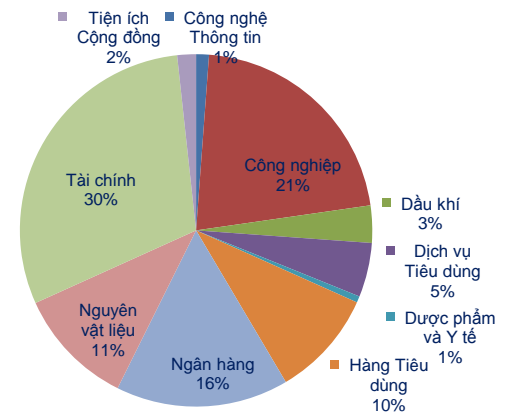
KLGD và HNX-Index trong phiên



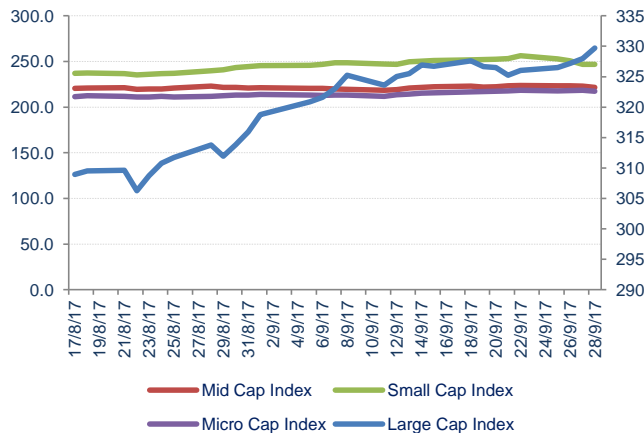
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



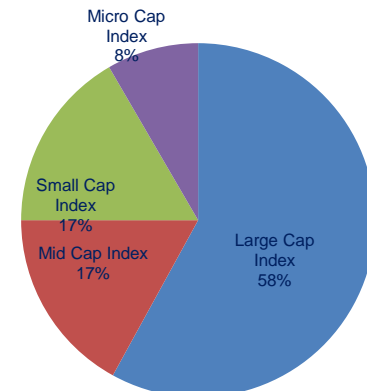
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	1,667,890	KDH	1,333,770
2	ITA	1,409,760	E1VFN30	498,320
3	PVD	1,199,960	BID	358,770
4	PHR	461,900	HBC	154,430
5	HPG	409,130	DXG	122,590

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KLF	139,200	NTP	1,815,100
2	VCG	100,000	PVS	614,000
3	VGC	65,800	NDN	30,600
4	KSD	27,100	SHB	20,007
5	SDT	22,000	TNG	13,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	12.25	12.60	↑ 2.86%	22,337,087
DXG	21.70	20.50	↓ -5.53%	9,119,590
FLC	7.41	7.37	↓ -0.54%	8,951,560
FIT	10.25	9.54	↓ -6.93%	8,558,530
HQC	3.27	3.23	↓ -1.22%	7,463,570

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	4.60	4.20	↓ -8.70%	21,676,328
SHB	8.10	8.00	↓ -1.23%	7,563,247
PVS	16.60	16.60	→ 0.00%	3,081,502
PVX	2.70	2.60	↓ -3.70%	2,576,792
NTP	71.20	71.50	↑ 0.42%	1,886,353

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FUCVREIT	10.00	10.70	0.70	↑ 7.00%
SCD	33.65	36.00	2.35	↑ 6.98%
BHN	109.00	116.60	7.60	↑ 6.97%
STT	8.65	9.25	0.60	↑ 6.94%
TIX	32.50	34.75	2.25	↑ 6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VC9	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
SSM	15.00	16.50	1.50	↑ 10.00%
SAF	61.00	67.10	6.10	↑ 10.00%
SDU	32.10	35.30	3.20	↑ 9.97%
VGP	23.10	25.40	2.30	↑ 9.96%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NAV	7.16	6.66	-0.50	↓ -6.98%
HAI	9.45	8.79	-0.66	↓ -6.98%
CLW	20.90	19.45	-1.45	↓ -6.94%
FIT	10.25	9.54	-0.71	↓ -6.93%
TCO	12.30	11.45	-0.85	↓ -6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BSC	16.00	14.40	-1.60	↓ -10.00%
PCE	12.20	11.00	-1.20	↓ -9.84%
TMX	10.50	9.50	-1.00	↓ -9.52%
NDF	9.90	9.00	-0.90	↓ -9.09%
L43	5.50	5.00	-0.50	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	22,337,087	2.3%	292	43.1	1.0
DXG	9,119,590	3250.0%	2,313	8.9	1.8
FLC	8,951,560	6.6%	889	8.3	0.6
FIT	8,558,530	3.7%	548	17.4	0.8
HQC	7,463,570	2.3%	224	14.4	0.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	21,676,328	1.1%	112	37.5	0.4
SHB	7,563,247	8.8%	1,075	7.4	0.6
PVS	3,081,502	7.2%	1,928	8.6	0.7
PVX	2,576,792	-0.3%	(26)	-	0.9
NTP	1,886,353	21.4%	4,516	15.8	3.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
UCVREI	↑ 7.0%	N/A	N/A	N/A	N/A
SCD	↑ 7.0%	6.5%	1,593	22.6	1.6
BHN	↑ 7.0%	11.7%	3,061	38.1	4.9
STT	↑ 6.9%	-41.3%	(1,235)	-	4.1
TIX	↑ 6.9%	20.2%	4,949	7.0	1.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VC9	↑ 10.0%	7.2%	1,129	10.7	0.8
SSM	↑ 10.0%	11.7%	2,018	8.2	1.0
SAF	↑ 10.0%	28.4%	3,867	17.4	5.3
SDU	↑ 10.0%	1.2%	203	173.7	2.1
VGP	↑ 10.0%	8.6%	1,738	14.6	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	1,667,890	2.3%	292	43.1	1.0
ITA	1,409,760	0.6%	64	63.7	0.4
PVD	1,199,960	-1.6%	(544)	-	0.4
PHR	461,900	15.3%	4,500	9.1	1.5
HPG	409,130	34.2%	5,373	7.0	2.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	139,200	1.1%	112	37.5	0.4
VCG	100,000	7.3%	1,233	16.8	1.5
VGC	65,800	12.8%	2,017	10.9	1.5
KSD	27,100	4.7%	367	9.0	0.4
SDT	22,000	8.1%	1,824	4.9	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	216,247	44.1%	7,053	21.1	8.8
SAB	170,645	33.3%	7,169	37.1	12.4
GAS	135,274	19.3%	4,201	16.8	3.4
VCB	134,017	15.3%	2,120	17.6	2.6
VIC	133,996	4.0%	654	77.7	5.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	29,873	11.5%	1,666	18.2	2.0
VCS	16,304	60.7%	11,950	17.1	6.5
VGC	9,351	12.8%	2,017	10.9	1.5
VCG	9,143	7.3%	1,233	16.8	1.5
SHB	8,954	8.8%	1,075	7.4	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	4.79	11.4%	1,260	21.4	2.2
CMX	3.99	-110.4%	(3,449)	-	1.4
QCG	3.92	6.4%	950	17.7	1.1
HCM	3.90	15.9%	3,039	13.5	2.2
BID	3.64	13.5%	1,819	10.8	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	5.96	0.4%	40	178.2	0.7
VGP	4.99	8.6%	1,738	14.6	1.3
PVL	4.68	2.1%	132	25.0	0.5
SHS	3.76	17.4%	1,628	10.6	1.4
PXA	3.60	-30.9%	(439)	-	1.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
